

Số: 01../2025/NQ-ĐHĐCĐ/CTIN

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG – TIN HỌC BƯU ĐIỆN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2024	So sánh	
					Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024
1	Tổng doanh thu	1.526,69	1.625,57	1.650,00	106,48%	98,52%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	20,03	37,18	N/A	185,60%	N/A
3	Lợi nhuận sau thuế	14,92	31,104	34,339	208,42%	90,58%
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức	5%	10%	10%	200%	100%

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : 20.973.765 cp Tỷ lệ: 99,82% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0% số cổ phần tham dự đại hội
- Không có ý kiến : 37.046 cp Tỷ lệ: 0,18% số cổ phần tham dự đại hội

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : 20.973.765 cp Tỷ lệ: 99,82% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0% số cổ phần tham dự đại hội
- Không có ý kiến : 37.046 cp Tỷ lệ: 0,18% số cổ phần tham dự đại hội

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả SXKD, tình hình hoạt động của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | | |
|-------------------|-----------------|--------|-----------------------------------|
| - Đồng ý | : 20.973.765 cp | Tỷ lệ: | 99,82% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không đồng ý | : 0 cp | Tỷ lệ: | 0% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không có ý kiến | : 37.046 cp | Tỷ lệ: | 0,18% số cổ phần tham dự đại hội |

Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | | |
|-------------------|-----------------|--------|-----------------------------------|
| - Đồng ý | : 20.973.765 cp | Tỷ lệ: | 99,82% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không đồng ý | : 0 cp | Tỷ lệ: | 0% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không có ý kiến | : 37.046 cp | Tỷ lệ: | 0,18% số cổ phần tham dự đại hội |

Điều 5: Thông qua Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024

Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 là 10% mệnh giá cổ phần.

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | | |
|-------------------|-----------------|--------|-----------------------------------|
| - Đồng ý | : 20.973.765 cp | Tỷ lệ: | 99,82% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không đồng ý | : 0 cp | Tỷ lệ: | 0% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không có ý kiến | : 37.046 cp | Tỷ lệ: | 0,18% số cổ phần tham dự đại hội |

Điều 6: Thông qua việc phân bổ thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024

(1) Tổng thù lao, phúc lợi năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) chuyên trách và Trưởng Ban kiểm soát (BKS) chuyên trách là: 2.187.840.000 VNĐ; trong đó Chủ tịch HĐQT là 1.544.000.000 VNĐ, Trưởng BKS là 643.840.000 VNĐ (được lấy từ chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty CTIN).

(2) Thù lao cho HĐQT & BKS theo kết quả SXKD: 936.596.936 VNĐ.

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | | |
|-------------------|-----------------|--------|-----------------------------------|
| - Đồng ý | : 20.973.765 cp | Tỷ lệ: | 99,82% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không đồng ý | : 0 cp | Tỷ lệ: | 0% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không có ý kiến | : 37.046 cp | Tỷ lệ: | 0,18% số cổ phần tham dự đại hội |

Điều 7: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024

Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 2.961.125.306 VNĐ;

Chi trả thù lao cho HĐQT & BKS theo kết quả SXKD: 936.596.936 VNĐ;

Chi trả cổ tức bằng toàn bộ LNST năm 2024 còn lại và một phần LNST lũy kế chưa phân phối từ các năm trước để lại, tương đương tỷ lệ chi trả là 10%.

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | | |
|-------------------|-----------------|--------|-----------------------------------|
| - Đồng ý | : 20.973.765 cp | Tỷ lệ: | 99,82% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không đồng ý | : 0 cp | Tỷ lệ: | 0% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không có ý kiến | : 37.046 cp | Tỷ lệ: | 0,18% số cổ phần tham dự đại hội |

Điều 8: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tăng trưởng
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.625.566	1.780.045	10%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	31.104	34.273	10%
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	10%	10%	-

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : 20.973.765 cp Tỷ lệ: 99,82% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0% số cổ phần tham dự đại hội
- Không có ý kiến : 37.046 cp Tỷ lệ: 0,18% số cổ phần tham dự đại hội

Điều 9: Thông qua mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2025

(1) Đối với thù lao, phúc lợi của Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS chuyên trách:

Kế hoạch chi trả thù lao và phúc lợi cho Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS chuyên trách theo đúng nguyên tắc đã được Công ty CTIN thực hiện trong năm 2024, với Tổng thù lao và phúc lợi chi trả cho Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS không quá 2.191.000.000 VNĐ (trong đó Chủ tịch HĐQT không quá 1.544.000.000 VNĐ; Trưởng BKS không quá 647.000.000 VNĐ).

(2) Đối với thù lao, phúc lợi của các Thành viên HĐQT và các Thành viên BKS theo kết quả SXKD:

- Trường hợp hoàn thành (bằng kế hoạch giao) chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2025 thì thù lao HĐQT và BKS bằng 1.032 triệu đồng.
- Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng 02% mức thù lao so với mức hoàn thành nhưng mức tăng tối đa không quá 20% quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của lao động quản lý chuyên trách trong công ty (thành viên chuyên trách HĐQT (thù lao), Tổng Giám đốc (TGD), Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách (thù lao).
- Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% mức thù lao so với mức hoàn thành.
- Trong trường hợp công ty lỗ: không chi thù lao.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : 20.973.765 cp Tỷ lệ: 99,82% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0% số cổ phần tham dự đại hội
- Không có ý kiến : 37.046 cp Tỷ lệ: 0,18% số cổ phần tham dự đại hội

Điều 10: Thông qua Nguyên tắc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2025

Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2025 sẽ bằng 3.263 triệu đồng x (nhân với) tỷ lệ LNST thực hiện năm 2025/LNST kế hoạch năm 2025.

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | | |
|-------------------|-----------------|--------|-----------------------------------|
| - Đồng ý | : 20.973.765 cp | Tỷ lệ: | 99,82% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không đồng ý | : 0 cp | Tỷ lệ: | 0% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không có ý kiến | : 37.046 cp | Tỷ lệ: | 0,18% số cổ phần tham dự đại hội |

Điều 11: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán độc lập theo danh sách các Công ty kiểm toán được UBCKNN chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết theo quy định hiện hành.

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | | |
|-------------------|-----------------|--------|-----------------------------------|
| - Đồng ý | : 20.973.765 cp | Tỷ lệ: | 99,82% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không đồng ý | : 0 cp | Tỷ lệ: | 0% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không có ý kiến | : 37.046 cp | Tỷ lệ: | 0,18% số cổ phần tham dự đại hội |

Điều 12: Thông qua miễn nhiệm ông Nguyễn Thế Thịnh - Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026

ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm ông Nguyễn Thế Thịnh - Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026.

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | | |
|-------------------|-----------------|--------|-----------------------------------|
| - Đồng ý | : 20.973.765 cp | Tỷ lệ: | 99,82% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không đồng ý | : 0 cp | Tỷ lệ: | 0% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không có ý kiến | : 37.046 cp | Tỷ lệ: | 0,18% số cổ phần tham dự đại hội |

Điều 13: Thông qua Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2026

ĐHĐCĐ thông qua kết quả bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 do Ban kiểm phiếu công bố, theo đó, Ông Lê Thanh Sơn đã trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026.

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | | |
|-------------------|-----------------|--------|-----------------------------------|
| - Đồng ý | : 20.973.765 cp | Tỷ lệ: | 99,82% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không đồng ý | : 0 cp | Tỷ lệ: | 0% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không có ý kiến | : 37.046 cp | Tỷ lệ: | 0,18% số cổ phần tham dự đại hội |

Điều 14: Thông qua Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

Tỷ lệ biểu quyết:

- | | | | |
|-------------------|-----------------|--------|-----------------------------------|
| - Đồng ý | : 20.973.765 cp | Tỷ lệ: | 99,82% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không đồng ý | : 0 cp | Tỷ lệ: | 0% số cổ phần tham dự đại hội |
| - Không có ý kiến | : 37.046 cp | Tỷ lệ: | 0,18% số cổ phần tham dự đại hội |

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 29/04/2025.

Nghị quyết được lập thành 03 bản và được lưu cùng các tài liệu liên quan khác của Đại hội Trữ sở chính của Công ty.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban điều hành;
- Cổ đông;
- Lưu: HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Hoàng Anh Lộc

C.P. ★ 10A